

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29-9-2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mộng Linh

Bà Phan Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 46/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị N, sinh năm 2000 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: 27/2 ấp P, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Anh Đào Tấn V, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 72/3 ấp P, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn chị Phạm Thị N trình bày:

Chị và anh Đào Tấn V kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/6/2018. Thời gian sống chung vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Tấn K, sinh ngày 23/02/2020. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau này xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hai bên đã cố gắng

vun đắp và hàn gắn hạnh phúc gia đình mà không giải quyết được. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu ly hôn với anh Đào Tấn V
- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: Không có yêu cầu
- Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đào Tấn K, sinh ngày 23/02/2020 không yêu cầu anh Đào Tấn V cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Đào Tấn V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị N về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đào Tấn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, anh Đào Tấn V không đến Tòa để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70,72 của Bộ luật tố Tụng dân sự.

- *Về nội dung giải quyết vụ án:* Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Phạm Thị N. Chị N được ly hôn với anh Đào Tấn V. Chị Phạm Thị N không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

+ Về con chung: Chị Phạm Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tấn K, sinh ngày 23/02/2020 anh Đào Tấn V không cấp dưỡng nuôi con do chị N không có yêu cầu.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Thị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Phạm Thị N vụ án có quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn” bị đơn anh Đào Tấn V có nơi cư trú tại ấp P, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre nên Tòa

án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị Phạm Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét việc bị đơn anh Đào Tấn V vắng mặt tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy: anh Đào Tấn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn không có mặt. Việc vắng mặt không rõ lý do, không đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xét xử vắng mặt anh Đào Tấn V là đúng theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Xét thấy, chị Phạm Thị N và anh Đào Tấn V có tìm hiểu nhau mới tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre vào ngày 06/6/2018. Hôn nhân của anh chị được xây dựng trên tinh thần tự nguyện và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[5] Về hôn nhân: Sau khi kết hôn chị Phạm Thị N và anh Đào Tấn V có thời gian sống chung hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do thường xuyên cãi nhau và bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể hàn gắn được. Theo biên bản xác minh của Tòa án đối với bà Nguyễn Thị N là mẹ ruột của anh Đào Tấn V cho biết chị Phạm Thị N và anh Đào Tấn V tiến đến hôn nhân là do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, trong thời gian sống chung thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày không thể hàn gắn được. Theo bà biết hiện nay anh V và chị N cả hai đều có cuộc sống riêng tư mới. Anh Đào Tấn V sinh sống chung với gia đình bà và có đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh có đi và về thăm cha mẹ, nhiều lần bà nhận được Thông báo, giấy triệu tập của Tòa án tổng đạt cho anh Vũ, bà có thông báo cho anh Vũ biết và chuyển giao lại đầy đủ, đúng thời gian quy định như đã cam kết. Như vậy, anh Đào Tấn V biết việc chị Phạm Thị N yêu cầu ly hôn với anh tại Tòa án nhưng anh không đến Tòa án theo nội dung đã thông báo, triệu tập chứng tỏ anh Đào Tấn V không có nguyện vọng hàn gắn tình cảm vợ chồng, không muốn vợ chồng hòa giải đoàn tụ với nhau. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Phạm Thị N và anh Đào Tấn V đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Phạm Thị N yêu cầu xin ly hôn với anh Đào Tấn V là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về con chung: Cháu Đào Tấn K, sinh ngày 23/02/2020 hiện đang sống chung với mẹ, chị N có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Khang, nên để chị N trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật, anh Đào Tấn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Phạm Thị N không có yêu cầu.

[7] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[8] Về nợ chung: Chị Phạm Thị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[9] Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn: Chị Phạm Thị N không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Chị Phạm Thị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo qui định tại Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị N. Chị Phạm Thị N được ly hôn với anh Đào Tấn V

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn: Chị Phạm Thị N không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. Về con chung: Chị Phạm Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tấn K, sinh ngày 23/02/2020, anh Đào Tấn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Phạm Thị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004436 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

6. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã Tân Phong, Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đặng Văn Phương